

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG A
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2022/HSST

Ngày: 09/08/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG A – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Vân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Đức.

Ông Nguyễn Văn Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Đông A, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 08 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 107/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 07 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 07 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **NGUYỄN TRÚC T** – Sinh ngày 14/6/1989 tại Hà Nội. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không. Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Gia L, xã Việt H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 9/12. Họ và tên cha: Nguyễn Trú T, sinh năm 1962. Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1965. Vợ: Hữu Thị H, sinh năm 1990, có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015. Tiền án, tiền sự:

- Ngày 27/6/2013, Tòa án nhân dân thị xã Từ S, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 61/HSST).

- Ngày 01/10/2018, Tòa án nhân dân huyện Đông A xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 807/HSST).

- Ngày 10/7/2018, Tòa án nhân dân huyện Đông A ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm số 3 huyện Sóc Sơn.

- Ngày 26/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Đông A xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 90/HSST).

Tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2022, tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội. Số giam **2550B2/11**. Danh, chỉ bản số 304 ngày 18/05/2022 của Công an huyện Đông A, Hà Nội. Có mặt.

- Bị hại: Anh Vi Văn H, sinh năm 1992. Trú tại: Thôn C, xã Phong V, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trúc T là đối tượng nghiện ma túy, nhân thân xấu đã có nhiều tiền án về tội Trộm cắp tài sản, mới chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, do không có tiền tiêu sai nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 12/5/2022, Nguyễn Trúc T điều khiển xe máy nhãn hiệu SYM Angel, BKS: 29M5 - 9897 từ nhà ở thôn Gia L, xã Việt H, huyện Đông A, thành phố Hà Nội đến khu vực thôn Dục Tú 2, xã Dục Tú, huyện Đông A, Hà Nội thấy nhà anh Hoàng Văn Q (sinh năm 1990, có hộ khẩu thường trú: thôn Đa H, phường Châu K, thị xã Từ S, tỉnh Bắc Ninh. Chỗ ở: Thôn Dục T 2, xã Dục T, huyện Đông A, thành phố Nội) đang xây, chưa có cổng, không có người trông coi tài sản nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Tuấn dựng xe trước khu công trình xây dựng rồi đi bộ vào trong nhà bê 04 chân giàn giáo bằng kim loại, mỗi thanh dài 1,1m của anh Vi Văn H (sinh năm 1992; hộ khẩu thường trú: Thôn Chả, xã Phong Vân, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang; hiện ở: Thôn Dục Tú 2, xã Dục Tú, huyện Đông A, thành phố Hà Nội; chủ xây dựng tại nhà anh Quyết) ra ngoài. Khi Tuấn đang bê 04 chân giàn giáo ra vị trí xe máy thì bị anh Quyết (chủ nhà) và anh Đỗ Văn Chiến (sinh năm 1976, trú tại: thôn Dục Tú 1, xã Dục Tú, huyện Đông A, thành phố Hà Nội) phát hiện bắt giữ, đưa đến Công an xã Dục Tú - Công an huyện Đông A giải quyết.

Cùng ngày, anh Vi Văn H trình báo sự việc với Cơ quan điều tra – Công An huyện Đông A, đề nghị xử lý hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Trúc T theo quy định.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, BKS: 29M5-9897 đã cũ.
- 04 chân giàn giáo bằng kim loại, mỗi thanh dài 1,1m, đường kính 06cm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 129/HĐĐGTS ngày 17/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đông A kết luận: 04 chân giàn giáo bằng kim loại, mỗi thanh dài 1,1m, đường kính 06cm trị giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trúc T khai nhận hành vi trộm cắp tài sản phù hợp tài liệu chứng cứ thu thập được.

Đối với 04 thanh chân giàn giáo bằng kim loại, mỗi thanh dài 1,1m, đường kính 06cm đã tạm giữ là tài sản hợp pháp của anh Vi Văn H, ngày 25/5/2022 Công an huyện Đông A ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho anh H. Anh Vi Văn H nhận lại tài sản bị trộm cắp, không đề nghị bồi thường gì.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM Angel, BKS: 29M5-9897, kết quả điều tra xác định chủ sở hữu là của bà Nguyễn Thị Lý (sinh năm 1967, trú tại: Thôn Gia L, Việt H, Đông A, Hà Nội là mẹ đẻ Nguyễn Trúc T). Việc Tuấn lấy xe đi sau đó thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bà Lý không biết. Ngày 25/5/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả lại cho bà Lý chiếc xe máy trên. Bà Lý nhận lại xe và không có đề nghị gì.

Về phần dân sự: Anh H không có đề nghị gì về bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Trúc T.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh Vi Văn H trị giá 200.000 đồng vào trưa ngày 12/5/2022, tại nhà anh Quyết ở thôn Dục Tú 2, xã Dục Tú, huyện Đông A, Hà Nội.

Tại cáo trạng số 112/VKS-HS ngày 06 tháng 07 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Trúc T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Trúc T với mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về phần dân sự: Tài sản đã được thu hồi trả bị hại nên không phải đặt ra để giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đông A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó xác định được: Nguyễn Trúc T đã có hành vi trộm cắp 04 chân giày giáo bằng kim loại của anh Vi Văn H tại nhà anh Quyết ở thôn Dục Tú 2, xã Dục Tú, huyện Đông A, Hà Nội vào trưa ngày 12/5/2022. Mặc dù tài sản bị cáo trộm cắp trị giá 200.000 đồng (dưới 2.000.000 đồng), nhưng nhân thân bị cáo có tiền án về tội Trộm cắp tài sản (ngày 26/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Đông A xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 17/8/2021 Nguyễn Trúc T mới chấp hành xong hình phạt tù) chưa được xóa án tích, đến ngày 12/5/2022 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản thì bị phát hiện bắt giữ. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trúc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, điều khoản này quy định hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Đông A. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do tham lam tư lợi, coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Do đó cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục và phòng ngừa chung.

{2.1} Về nhân thân và tình tiết tăng nặng:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhưng có quá trình nhân thân xấu.

- Ngày 27/6/2013, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 61/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/01/2014, nộp án phí ngày 24/8/2013. Bản án này đã được xoá.

- Ngày 01/10/2018, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Đông A xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 807/HSST), chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2019, chấp hành án phí và các khoản bồi thường ngày 14/2/2019. Bản án này đã được xoá.

- Ngày 10/7/2018, Tòa án nhân dân huyện Đông A ra quyết định áp dụng biện pháp đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm số 3 huyện Sóc Sơn.

- Ngày 26/6/2020, Tòa án nhân dân huyện Đông A xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 90/HSST), ngày 17/8/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù. Bản án này chưa được xoá, nhưng là điều kiện cấu thành tội trộm cắp của lần này nên không phải là tái phạm.

{2.2} *Về tình tiết giảm nhẹ:* Bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

{3} *Về phần bồi thường dân sự:* Tài sản đã được thu hồi trả bị hại nên không phải đặt ra để giải quyết.

{4} *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật sung vào ngân sách Nhà nước.

{5} *Về quyền kháng cáo:* Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trúc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Nguyễn Trúc T 09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/5/2022.

- Căn cứ Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự ; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

+ Bị cáo Nguyễn Trúc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông A.
- Những người tham gia tố tụng.
- Công an huyện Đông A.
- Lưu hồ sơ.

Đỗ Thị Vân

